

Số: M/CL-THCSĐT

Đức Thắng, ngày 15 tháng 9 năm 2023

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG THCS ĐỨC THẮNG GIAI ĐOẠN 2023 – 2028

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT -BGDDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc thông qua Quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 12/7/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 3075/QĐ -UBND ngày 12/7/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 8273/KH -SGD&ĐT ngày 22/8/2012 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp và Quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 06/8/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện Nghị quyết số 44/NQ -CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ và Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 17/02/2014 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám, Ban chấp hành Trung ương (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 19/5/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành chính sách



khuyến khích xã hội hóa giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể dục thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 347-CV/TU ngày 30/3/2022 của Ban thường trực Thành Ủy Hà Nội về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ về phát triển giáo dục đào tạo Thủ đô; Công văn số 4033/SGDĐT-KHTC ngày 21/11/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội về việc xây dựng định hướng phát triển hệ thống giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quy hoạch mạng lưới trường mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Công văn số 4044/UBND-GD&ĐT ngày 12/12/2022 về việc xây dựng định hướng phát triển hệ thống giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quy hoạch mạng lưới trường học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Căn cứ Kế hoạch số 360/KH-UBND ngày 06/1/2023 của UBND quận Bắc Từ Liêm về phát triển Giáo dục và Đào tạo năm 2023; trường THCS Đức Thắng xây dựng chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2023-2028 như sau:

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Môi trường bên trong

1.1. Cơ hội

- Cơ sở vật chất của nhà trường khang trang, thường xuyên được bổ sung, chỉnh trang, khung cảnh sư phạm nhà trường luôn sáng – xanh – sạch – đẹp – gọn – an toàn, tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động giáo dục và bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu đổi mới dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

+ Nhà trường có tổng số 50 phòng. Trong đó 32 phòng học, 08 phòng chức năng, 01 phòng học thông minh, 09 phòng làm việc.

+ Phòng học có đầy đủ bàn ghế, hệ thống chiếu sáng, quạt trần, máy tính, máy chiếu.

+ Phòng Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và phòng Công nghệ được trang bị hệ thống bàn ghế phù hợp, máy hút khử mùi độc, có phòng chuẩn bị riêng. Phòng Tin học, phòng Tiếng Anh trang bị đủ máy tính, bảng tương tác thông minh với hệ thống loa âm thanh, đường truyền mạng Internet ổn định. Phòng Âm nhạc, phòng Thư viện, phòng Thiết bị đồ dùng dạy học đều được trang bị các thiết bị hiện đại đáp ứng nhu cầu đổi mới giảng dạy của giáo viên, và học tập của học sinh.

+ Phòng học thông minh được trang bị đầy đủ máy tính Ipad, đường truyền tốc độ cao và các phần mềm phục vụ công tác dạy học.

+ Các phòng làm việc gồm phòng HĐSP, phòng Hiệu trưởng, phòng phó hiệu trưởng, phòng Tài vụ, phòng Tham vấn học đường, phòng sinh hoạt Tổ tự

nhiên, tổ xã hội, phòng Đoàn - đội, phòng Công đoàn được trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ tốt cho công việc.

+ Nhà trường có nhà ăn, bếp ăn nấu tại trường đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Hệ thống nhà vệ sinh, nước sạch ở các tầng thuận lợi cho việc sinh hoạt của học sinh và giáo viên, có khu để xe giáo viên và học sinh riêng biệt.

+ Trường có hàng rào kiên cố, tách biệt với khu dân cư. Sân trường có cây xanh, các bồn hoa và 02 sân chơi trải cỏ nhân tạo tạo cảnh quang mát mẻ, sạch đẹp để học sinh rèn luyện thể lực và tham gia các hoạt động tập thể.

+ Nhà trường có đủ thiết bị dạy học phục vụ chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên: 58 Trong đó: 02 CBQL, 46 giáo viên, 10 nhân viên; 100% giáo viên đạt chuẩn trong đó 95.8 % đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019.

1.2. Thách thức

- Nhà trường thiếu nhiều giáo viên biên chế, tỷ lệ giáo viên hợp đồng công việc nhiều. Nhân sự thường xuyên biến động, gây khó khăn trong công tác lãnh đạo chỉ đạo các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của Cha mẹ học sinh và của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Đa số giáo viên mới vào ngành nên kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều. Đội ngũ giáo viên nòng cốt ở các môn học còn mỏng chưa phát huy hết năng lực, khả năng sáng tạo.

1.3. Xác định vấn đề ưu tiên

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giáo dục và đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực và phẩm chất học sinh.

- Tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng CNTT, từng bước thực hiện công tác chuyển đổi số trong dạy học và quản lý.

- Xây dựng thương hiệu nhà trường.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Cơ hội

- Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập diễn ra mạnh mẽ, nhà trường có nhiều cơ hội học tập các nền giáo dục tiên tiến và đẩy mạnh các hoạt động hợp tác phát triển. Đồng thời trong sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, cán bộ giáo viên, nhân viên có nhiều cơ hội học hỏi, tiếp cận, giao lưu với đồng

nghiệp các trường trong và ngoài Quận, trong thành phố và cả nước thông qua mạng Internet.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên trẻ của nhà trường có năng lực chuyên môn, Tin học và ngoại ngữ nếu được bồi dưỡng tay nghề thường xuyên, sẽ là lực lượng kế thừa đội ngũ giáo viên nhiều kinh nghiệm.

- Chủ trương xã hội hoá giáo dục của Nhà nước đang mở ra nhiều cơ hội mới cho nhà trường khai thác và phát huy các nguồn lực vật chất, tài chính, văn hoá, chuyên môn để cùng chăm lo nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Nhà trường nhận được sự quan tâm, hỗ trợ nhiệt tình của các ban ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương và các đơn vị đóng trên địa bàn.

2.2. Thách thức

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội; xu thế cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường và trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục chưa cao.

- Việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, dạy học phân hóa, nâng cao trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên còn hạn chế.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Sứ mệnh xây dựng trường THCS Đức Thắng có môi trường học tập nền nếp kỷ cương. Kiến tạo một môi trường thuận lợi để học sinh có cơ hội rèn luyện bồi dưỡng năng lực và phẩm chất.

Cung cấp nền tảng kiến thức vững chắc cho học sinh bằng nhiều phương pháp giáo dục hiện đại, giúp các em tiếp cận tri thức của nhân loại một cách nhẹ nhàng và tự nhiên nhất.

2. Tầm nhìn

Trường THCS Đức Thắng là ngôi trường đào tạo những công dân thời đại mới có nền tảng đạo đức chuẩn mực, sáng tạo, nghị lực đam mê để sống hạnh phúc và thành công.

3. Giá trị cốt lõi

Yêu thương: Học sinh biết yêu thương bản thân, yêu thương gia đình, yêu thương bạn bè và kính trọng thầy cô, từ đó mở lòng yêu thương cộng đồng.

Tôn trọng: Học sinh tôn trọng kỷ luật, suy nghĩ tích cực, biết quan tâm đến cảm xúc của bản thân và những người xung quanh, khoan dung trân trọng giá trị của mỗi cá nhân.

Trách nhiệm: Học sinh biết chủ động hoàn thành công việc, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng.

Hợp tác: Học sinh có kỹ năng cùng nhau làm việc cùng nhau chia sẻ để đạt được mục tiêu chung.

Sáng tạo: Học sinh dám thay đổi dám đưa ra ý tưởng mới để mang lại những điều tốt đẹp cho mọi người xung quanh và nỗ lực thực hiện ý tưởng đó.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục.
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.
- Huy động nguồn lực để phát triển nhà trường. Phấn đấu trường giữ vững các tiêu chuẩn Trường chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2024.
- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiêu biểu, phù hợp với xu thế phát triển hội nhập.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với học sinh

- Về chất lượng giáo dục chung:
 - + Xếp loại học lực Giỏi/Tốt và Khá: Trên 85%
 - + Tỷ lệ lên lớp thẳng: Trên 97%
 - + Xếp loại hạnh kiểm/rèn luyện đạt mức Tốt và Khá: 100% (Trong đó xếp loại Tốt trên 90%)
- Về chất lượng mũi nhọn:
 - + Học sinh giỏi cấp Quận: Hằng năm có từ 10 – 15 học sinh
 - + Học sinh giỏi cấp Thành phố: Hằng năm có từ 3-5 học sinh
- Về chất lượng đầu ra:
 - + 100% học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS (Trong đó trên 80% tốt nghiệp loại loại khá và giỏi)
 - + Tỷ lệ đỗ vào lớp 10 PTTH công lập: Trên 85%
 - + Tỷ lệ học sinh lớp 9 thi đỗ vào các trường chuyên: Từ 3% đến 5%
 - + Điểm trung bình chung xét tuyển vào 10 PTTH: Nằm trong top đầu của Quận
- Về năng lực ngoại ngữ:
 - + 100% học sinh có kỹ năng giao tiếp Tiếng Anh cơ bản
 - + 30% đến 50% học sinh lớp 9 đạt trình độ A2
 - + Từ 10% đến 30% học sinh biết ngoại ngữ 2 (Tiếng Nhật, Đức, Hàn ...)

- Về năng lực Tin học
- + 100% học sinh có kỹ năng Tin học cơ bản
- Về kỹ năng sống
- + 100% học sinh có kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn minh lịch sự.
- + 100% học sinh có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu.
- + 100% học sinh có ý thức xây dựng “Trường hạnh phúc”, “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”

- Về tập thể: Liên đội xuất sắc cấp Thành phố

2.2. Đối với cán bộ giáo viên, nhân viên

- Về trình độ chuyên môn:
- + Tỷ lệ giáo viên, nhân viên đạt chuẩn theo Luật giáo dục 2019: 100%
- + Tỷ lệ trên chuẩn: Từ 10% đến 30%
- Tỷ lệ giáo viên, nhân viên là Đảng viên: Trên 50%
- Trình độ trung cấp lý luận chính trị: 100 % Đảng viên trong diện quy hoạch

- Trình độ tin học cơ bản: 100%

- Trình độ Tiếng Anh A2: 80%

- Tỷ lệ giáo viên, nhân viên giỏi các cấp:

Cấp trường: Trên 80%

Cấp Quận: Từ 20% đến 40 %

Cấp Thành phố: 5%

-100% giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và một số phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác.

- 100% giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trở lên.

- Danh hiệu tập thể:

+ Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

+ Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

+ Tập thể lao động xuất sắc cấp Thành phố; Bằng khen của thành phố

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình sách giáo khoa GDPT, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Chú trọng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho học sinh, triển khai dạy học môn tự chọn ngoại ngữ 2 Tiếng Nhật cho học sinh có nhu cầu. Tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu

quả việc tích hợp, lồng ghép giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh. Thực hiện hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS. Tăng cường các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đáp ứng các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia.

3. Phát triển đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên. Chuẩn hoá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo các tiêu chuẩn; chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng. Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên đảm bảo số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Khoa học tự nhiên, Tin học, Nghệ thuật, Lịch sử và Địa lí. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

4. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục. Triển khai thực hiện nghiêm túc Luật dân chủ cơ sở; thực hiện các quy định về công khai giáo dục theo quy định. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động của nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu toàn ngành. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hoá, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, các nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường.

5. Không ngừng cải tiến công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với điều kiện thực tiễn hướng tới sự công bằng, minh bạch, tạo điều kiện cho từng cá nhân phấn đấu nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc.

6. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế

Nâng cấp và khai thác có hiệu quả website của nhà trường, giới thiệu rộng rãi các hoạt động của nhà trường trên các phương tiện thông tin đặc biệt qua website của nhà trường để CMHS, học sinh có thể truy cập thông tin về nhà trường. Khai thác hiệu quả các phần mềm nhằm giúp phụ huynh theo dõi được quá trình học tập và rèn luyện của con.

Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong công tác giáo dục học sinh.

Phối hợp tốt với chính quyền, các cơ quan ban ngành trên địa bàn. Khuyến khích và tạo điều kiện cho Cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của địa phương, cộng đồng và khu vực.

Tổ chức cho học sinh giao lưu, kết nối với học sinh trong nước và các nước trên thế giới để hội nhập quốc tế.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Tăng cường giao lưu học tập chuyên môn với các trường bạn.
- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn Trường.
- Thực hiện có hiệu quả công tác thi đua, kiểm tra nội bộ, giám sát chuyên môn.
- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn Trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn Trường theo từng giai đoạn phát triển.

- Học hỏi và tăng cường các yếu tố hội nhập quốc tế

4. Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực. Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

6. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch. Đăng kí các giải pháp và đổi mới, bồi dưỡng thường xuyên.

7. Đối với học sinh

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoặc học nghề.

Phấn đấu trở thành những người công dân có ích, phát triển toàn diện, khả năng tự tin và độc lập giải quyết các vấn đề trong xã hội.

8. Hội cha mẹ học sinh

Hỗ trợ nhân lực, nguồn lực cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em

9. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.

Tuyên truyền, vận động cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, chủ động góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược phù hợp với sự phát triển của nhà trường.

VI. KẾT LUẬN

1. Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong từng kế hoạch hàng năm.

2. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

3. Trong thời kỳ hội nhập, có nhiều sự thay đổi kinh tế xã hội, kế hoạch chiến lược của nhà trường tất nhiên sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên

bản chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm (để p/d);
- CBGV,NV (để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thịnh

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT


TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Hương

